

Số: /QĐ-UBND

Tây Hòa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 19/01/2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 05/TTr-TP ngày 26/01/2024 về việc đề nghị công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 11 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh đăng tải quyết định công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên Trang Thông tin điện tử của UBND huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh;
- Lưu: VT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Công Trình

DANH SÁCH
XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tây Hòa)

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
I	Các xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật							
1	Xã Hòa Thịnh	100	10	30	15	20	25	
2	Xã Hòa Bình 1	99	10	30	14	20	25	
3	Xã Hòa Mỹ Đông	99	10	30	14	20	25	
4	Xã Hòa Mỹ Tây	99	10	30	15	19	25	
5	Xã Hòa Tân Tây	99	10	30	14	20	25	
6	Xã Sơn Thành Đông	99	10	30	15	20	24	
7	Xã Hòa Đông	99	10	30	14	20	25	
8	Thị Trấn Phú Thứ	98	10	30	15	19	24	
9	Xã Hòa Phong	98	10	30	14	19	25	
10	Xã Hòa Phú	94	10	30	15	20	19	
11	Xã Sơn Thành Tây	93	10	30	15	19	19	